

THÔNG BÁO

Kết luận Hội nghị trực tuyến triển khai mở rộng thí điểm Sổ sức khỏe điện tử và cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua VNeID trên toàn quốc

Ngày 02 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã chủ trì Hội nghị trực tuyến triển khai mở rộng thí điểm Sổ sức khỏe điện tử và cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua VNeID trên toàn quốc (sau đây gọi tắt là Hội nghị). Tham dự Hội nghị tại trụ sở Chính phủ có: Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long; Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Thứ trưởng, lãnh đạo các bộ, cơ quan: Công an; Y tế; Tư pháp; Tài chính; Quốc phòng, Ngoại giao; Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Lao động - Thương binh và Xã hội; Nội vụ; Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải; Thanh tra Chính phủ; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Ủy ban Dân tộc; Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Đài truyền hình Việt Nam; Bệnh viện Bạch Mai; Bệnh viện Chợ Rẫy. Tại các điểm cầu trực tuyến có: Đại diện lãnh đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06 của các bộ, cơ quan; Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Sau khi nghe Bộ Công an báo cáo tổng quan đánh giá tiến độ, kết quả triển khai Sổ sức khỏe điện tử và cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID, ý kiến phát biểu, tham luận của các bộ, ngành, địa phương, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số kết luận Hội nghị như sau:

A. VỀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. Về triển khai Sổ sức khỏe điện tử và cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua VNeID

1. Kết quả triển khai Sổ sức khỏe điện tử: Đã tạo lập được 32,1 triệu Sổ sức khỏe cho người dân, trong đó 14,6 triệu công dân đã tích hợp Sổ sức khỏe điện tử qua VNeID.

2. Kết quả triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp: trong hơn 04 tháng triển khai thí điểm tại Hà Nội và Thừa Thiên Huế đã tiếp nhận hơn 50 nghìn hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua VNeID, chiếm hơn 70% tổng số hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của 02 địa phương.

3. Việc triển khai thí điểm 02 ứng dụng nêu trên thể hiện 03 phù hợp và mang lại 03 lợi ích lớn:

a) 03 phù hợp, gồm: (i) Phù hợp chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách

của Đảng, Nhà nước, Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia, lấy người dân làm trung tâm, làm chủ thể; (ii) Phù hợp lợi ích, nguyện vọng của người dân, doanh nghiệp; (iii) Phù hợp với điều kiện thực tiễn.

b) 03 lợi ích lớn, gồm: (i) Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), giảm chi phí, thời gian tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp; tạo thuận lợi cho người dân trong các hoạt động kinh tế, xã hội; (ii) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; (iii) Khẳng định một cách mạnh mẽ về những thành quả của chuyển đổi số mang lại; tiếp tục khẳng định cam kết của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương về đẩy mạnh chuyển đổi số và tiếp thêm niềm tin, động lực cho những thành công trong hoạt động chuyển đổi số thời gian tới.

Thủ tướng Chính phủ biểu dương sự nỗ lực, quyết liệt của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời gian ngắn đã tập trung hoàn thiện các điều kiện, thí điểm thành công Sổ sức khỏe điện tử, cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua VNeID.

II. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

1. Dữ liệu chưa thực sự “đúng, đủ, sạch, sống”; tính liên thông, chia sẻ, đồng bộ hiệu quả chưa cao; ứng dụng VNeID có lúc vận hành chưa ổn định.

2. Các hệ thống vận hành chưa được thông suốt, còn nhiều bất cập giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của địa phương, ứng dụng VNeID và các phần mềm nghiệp vụ.

3. Việc phát triển các tiện ích trên nền tảng VNeID còn chậm; việc phổ cập vẫn gặp nhiều khó khăn, nhất là là vùng sâu, vùng xa.

4. Việc triển khai và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử còn nhiều hạn chế (liên thông, đồng bộ dữ liệu giữa các bệnh viện còn nhiều bất cập; việc công nhận, tái sử dụng kết quả xét nghiệm, chuẩn đoán còn nhiều vướng mắc).

5. Việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp còn một số hạn chế, nhất là liên thông dữ liệu giữa Tòa án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân các cấp, làm sạch dữ liệu án tích, lý lịch tư pháp còn hạn chế.

III. Bài học kinh nghiệm

1. Lấy chất lượng phục vụ, mức độ sử dụng và hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá kết quả hoạt động. Mục tiêu là làm vì sức khỏe, hạnh phúc, ấm no của người dân; đem lại hiệu quả thiết thực cho người dân, doanh nghiệp.

2. Phải hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, mạnh dạn thí điểm các mô hình mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

3. Phân công, phân cấp “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm”, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Phải tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, làm có trọng tâm, trọng điểm, “làm việc nào dứt việc đó”; tăng cường phối hợp; bám sát thực tế, phản ứng linh hoạt, kịp thời, hiệu quả.

5. Phát huy vai trò, tiên phong, gương mẫu, đạo đức công vụ của người đứng đầu; nâng cao tinh thần trách nhiệm, quyết liệt trong chỉ đạo, tạo được niềm tin, huy động được sức mạnh tổng hợp.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

I. Quan điểm chỉ đạo, điều hành

1. Phải thống nhất nhận thức và hành động, đó là “chỉ bàn làm, không bàn lùi”, “vừa làm, vừa rút kinh nghiệm, mở rộng dần, không cầu toàn, nóng vội”, “không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm”.

2. Các bộ, các ngành, các địa phương tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” để kết nối, chia sẻ dữ liệu với nhau và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trên cơ sở đó, phân tích, đánh giá, hoạch định, xây dựng chính sách; xác định mục tiêu, đưa ra nhiệm vụ, giải pháp dựa trên cơ sở dữ liệu.

3. Hạ tầng phải thông suốt, quản trị và nhân lực phải thông minh, tất cả vì sự chăm lo đời sống, sức khỏe, tính mạng của người dân và tạo sự thuận lợi của người dân trong các giao dịch với cơ quan hành chính Nhà nước. Tránh đầu tư lãng phí, dàn trải, manh mún, kiên quyết phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Người dân, doanh nghiệp phải được hưởng lợi ích thiết thực từ chuyển đổi số mang lại.

II. Mục tiêu thời gian tới

1. Đến năm 2025, 100% cơ sở y tế (*bao gồm cả công lập và tư nhân*) và có 40 triệu lượt người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử. Sau năm 2025, mỗi người dân Việt Nam, kể cả những người chưa có thẻ Bảo hiểm y tế đều sở hữu một Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và 30% người dân khi đi khám chữa bệnh có bệnh án điện tử.

2. Đến năm 2025, 100% người dân có nhu cầu có thể đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua VNeID.

III. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

Để thực hiện chuyển đổi số quốc gia nói chung, việc triển khai 02 tiện ích (Sổ sức khỏe điện tử, Phiếu lý lịch tư pháp) và các tiện ích khác trên VNeID nói riêng một cách hiệu quả, thực chất, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Các Bộ, ngành, địa phương:

a) Tập trung thực hiện “5 đẩy mạnh”: (i) Đẩy mạnh chuyển đổi số mạnh mẽ về cả tư duy và hành động; (ii) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là TTHC gắn với chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số; nâng cao năng lực quản lý nhà nước theo hướng hiện đại, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, tránh tiêu cực, tránh cơ chế “xin - cho”; (iii) Đẩy mạnh phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo hướng tăng cường kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu; (iv)

Đẩy mạnh triển khai các tiện ích trên nền tảng VNeID để người dân, doanh nghiệp sử dụng và hưởng thụ thật; (v) Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội.

Việc thực hiện cần gắn với “5 bảo đảm”: (i) Bảo đảm sự tham gia đồng bộ của tất cả các bộ, ngành, địa phương trong quá trình triển khai; (ii) Bảo đảm hạ tầng số, nền tảng số hoạt động ổn định, thông suốt (không được lờm lợm, thiếu điện); (iii) Bảo đảm nhân lực để triển khai các ứng dụng, tiện ích, nền tảng số (đủ năng lực, đủ tâm, đủ tầm, có trách nhiệm); (iv) Bảo đảm 100% người dân, doanh nghiệp có nhu cầu được tiếp cận dễ dàng, an toàn, tiện lợi, chi phí thấp và thu hút người dân tham gia góp ý trong quá trình thiết kế, sáng tạo; hướng đến cá nhân hóa các dịch vụ công trực tuyến được cung cấp; (v) Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, tính riêng tư của thông tin, dữ liệu.

b) Chủ động nghiên cứu, phối hợp với Bộ Công an đề xuất triển khai, tích hợp tiếp những loại giấy tờ đang quản lý và cung cấp các tiện ích mới trên ứng dụng VNeID (như xác nhận tình trạng hôn nhân, thông báo thi hành án dân sự, thông tin giáo dục, đào tạo...).

c) Tiếp tục quan tâm, đầu tư phát triển hạ tầng số, nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, tích kết nối thông suốt với Công Dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các phần mềm nghiệp vụ của Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam hoàn thành trong năm 2024.

d) Các bộ, cơ quan tập trung sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền, hoặc đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi các quy định, TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp để cắt giảm yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc phạm vi quản lý.

đ) Các địa phương bảo đảm nguồn nhân lực, hạ tầng kỹ thuật và các điều kiện cần thiết để thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp, Sở sức khỏe điện tử qua VNeID hoàn thành trong năm 2024 và thúc đẩy triển khai Bệnh án điện tử trên địa bàn. Rà soát, chuẩn hóa thông tin lý lịch tư pháp trong Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, bảo đảm kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; rút ngắn thời gian cấp Phiếu lý lịch tư pháp, hoàn thành trong năm 2024.

e) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, nơi điều kiện tiếp cận công nghệ còn hạn chế. Quan tâm tuyên truyền, truyền thông các kỹ năng quan trọng cho người dân như chống thiên tai, bão lũ, phòng cháy, chữa cháy trên các nền tảng số.

2. Bộ Công an:

a) Phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp tục hoàn thiện, tối ưu hóa các tiện ích hiện có trên ứng dụng VNeID, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, an toàn, thuận tiện, thông suốt, công khai, minh bạch.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng phương án kỹ thuật phù hợp để chia sẻ dữ liệu Sở sức khỏe, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID cho các cơ sở khám, chữa bệnh đảm bảo tập trung,

thống nhất và tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; an toàn thông tin mạng.

c) Nghiên cứu quy định về các vấn đề liên quan đến kiểm soát dữ liệu của các bộ, ngành, các địa phương (*về nguyên tắc, tiêu chuẩn, kiểm tra, giám sát việc triển khai các cơ sở dữ liệu*), báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 10 năm 2024.

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp hoàn thiện Luật Dữ liệu để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8 (tháng 10 năm 2024).

đ) Chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, cơ quan liên quan tập trung xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia bảo đảm tiến độ để đưa vào sử dụng, khai thác trong năm 2025.

3. Bộ Y tế:

a) Phối hợp với Bộ Công an nghiên cứu hoàn thiện Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, xây dựng Sổ sức khỏe điện tử cho trẻ em, nhất là thông tin tiêm chủng (ngay từ khi chào đời) gắn với VNeID của cha mẹ, người giám hộ hoặc trẻ em (nếu có); bổ sung các quy định để người dân sử dụng thay thế Sổ khám, chữa bệnh bằng giấy. Thành lập Tổ giúp việc triển khai Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại.

b) Đẩy mạnh hướng dẫn các cơ sở, khám chữa bệnh và người dân thực hiện Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; xây dựng lộ trình triển khai Bệnh án điện tử, báo cáo lộ trình trong tháng 10 năm 2024. Xây dựng giải pháp, công cụ để giám sát các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm; để cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh, hoàn thành trong năm 2024.

c) Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam có hướng dẫn cụ thể về việc liên thông dữ liệu giữa các cơ sở khám chữa bệnh và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID. Đồng thời, tái sử dụng kết quả xét nghiệm máu trên Sổ sức khỏe điện tử để các bệnh viện sử dụng, giải quyết dứt điểm tình trạng cát cứ dữ liệu.

d) Chủ trì, phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn về các phần mềm quản lý bệnh viện đảm bảo thuận lợi cho người dân.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các đơn vị liên quan xây dựng thí điểm Đề án chuyển đổi số cho Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Chợ Rẫy để triển khai bệnh án điện tử, báo cáo lộ trình triển khai trong tháng 10 năm 2024.

4. Bảo hiểm xã hội Việt Nam bảo đảm bảo đảm hạ tầng kỹ thuật và hỗ trợ việc liên thông dữ liệu từ các cơ sở khám chữa bệnh, để tích hợp hiển thị thông tin sức khỏe, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại lên Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, tạo thuận lợi cho việc khám chữa bệnh theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Thực hiện liên thông dữ liệu giữa các Cơ sở khám chữa bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

5. Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu ngành Tòa án, Cơ sở dữ liệu của ngành kiểm sát, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

6. Bộ Tài chính khẩn trương trình ban hành Nghị định quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước chi thường xuyên để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

7. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Y tế khẩn trương hoàn thành tích hợp các thủ tục hành chính lên Công dịch vụ công quốc gia theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 và Quyết định 206/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp theo dõi, chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan biết, thực hiện; đồng thời theo chức năng nhiệm vụ được giao, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thành viên Tổ Công tác triển khai Đề án 06;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KSTT (2).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Trần Văn Sơn